

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ
và cải cách hành chính năm 2020

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 2819/QĐ-BTNMT ngày 02 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ giai đoạn 2016 - 2020; đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 2842/QĐ-BTNMT ngày 09 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Công văn số 504/BTNMT-TTr ngày 04 tháng 02 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chấp thuận kế hoạch kiểm tra năm 2020 của các đơn vị trực thuộc Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Chánh Văn phòng Bộ; Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh: Ninh Thuận, Tây Ninh, Hậu Giang, Tiền Giang, Trà Vinh và Vĩnh Long chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Đảng ủy Bộ, Công đoàn Bộ,
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ,
- Hội Cựu chiến binh cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.BN60.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phương Hoa

KẾ HOẠCH
KIỂM TRA CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ
VÀ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. MỤC ĐÍCH

1. Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, các quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các bộ, ngành có liên quan về công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính (CCHC) đối với đơn vị thuộc Bộ và các Sở Tài nguyên và Môi trường nhằm phát hiện những sai phạm, tồn tại, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai, thực hiện công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính.

2. Có cơ sở đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Bộ trong chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và Chương trình, Kế hoạch CCHC của Bộ.

3. Phát hiện, khen thưởng hoặc triển khai nhân rộng những tổ chức, cá nhân điển hình, tiên tiến trong thực hiện công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính.

4. Chấn chỉnh, khắc phục và giải quyết những tồn tại, vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính.

II. NỘI DUNG

1. Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ

1.1. Đối với việc kiểm tra công tác tổ chức cán bộ

a) Về công tác tổ chức bộ máy, biên chế

- Việc triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị.

- Việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế.

- Quản lý biên chế công chức, số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp.

b) Về công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức, viên chức.

- Việc thực hiện các quy định của pháp luật về sử dụng và quản lý công chức, viên chức: công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức; chế độ tiền lương, chính sách đối với công chức, viên chức; đánh giá, xếp loại, khen thưởng, kỷ luật công chức, viên chức; giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với công chức, viên chức theo phân cấp và theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong nội bộ đơn vị...

c) Công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm

- Công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm.

(Nội dung báo cáo cụ thể công tác tổ chức cán bộ theo Phụ lục 1 Đề cương báo cáo kèm theo)

1.2. Đối với việc kiểm tra công tác cải cách hành chính

a) Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

b) Cải cách thể chế.

c) Cải cách thủ tục hành chính.

d) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

đ) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

e) Cải cách tài chính công.

g) Hiện đại hoá nền hành chính.

(Nội dung báo cáo cụ thể công tác cải cách hành chính theo Phụ lục 2 Đề cương báo cáo kèm theo)

2. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Việc thành lập và triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính của các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định tại Thông tư số 77/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

c) Việc thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường.

d) Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương.

đ) Công tác thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

(Nội dung báo cáo cụ thể theo Phụ lục 3 Đề cương báo cáo kèm theo)

III. ĐỐI TƯỢNG

1. Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ

a) Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ

Tổ chức kiểm tra theo nguyên tắc đại diện đối với các đơn vị thuộc Bộ, cụ thể sau:

- Khối đơn vị hành chính: Tổng cục Môi trường, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Cục Biến đổi khí hậu, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.

- Khối đơn vị sự nghiệp giáo dục: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh

- Khối đơn vị sự nghiệp kinh tế: Trung tâm Điều dưỡng và Phục hồi chức năng.

b) Kiểm tra công tác cải cách hành chính

Tổ chức kiểm tra theo nguyên tắc đại diện đối với các đơn vị thuộc Bộ, cụ thể sau:

- Khối đơn vị hành chính: Vụ Hợp tác quốc tế; Thanh tra Bộ; Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam; Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam; Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.

- Khối đơn vị sự nghiệp giáo dục: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.

- Khối đơn vị sự nghiệp kinh tế: Trung tâm Điều dưỡng và Phục hồi chức năng.

- Khối đơn vị sự nghiệp khoa học: Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản.

- Khối đơn vị báo chí: Báo Tài nguyên và Môi trường; Tạp chí Tài nguyên và Môi trường.

- Khối tổ chức giúp việc Ban cán sự đảng, Hội đồng liên ngành: Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.

- Khối doanh nghiệp: Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam; Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam.

2. Đối với các Sở Tài nguyên và Môi trường

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận.
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh.
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang.
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh.
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian kiểm tra: từ quý II đến quý IV năm 2020.

2. Trách nhiệm của Vụ Tổ chức cán bộ

a) Trình lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công tác tổ chức cán bộ và cải cách hành chính năm 2020 của Bộ.

b) Làm đầu mối tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng các nội dung tại Kế hoạch kiểm tra và thông báo cho các đơn vị được kiểm tra về kết quả kiểm tra; tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm tra với Lãnh đạo Bộ.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

3.1. Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ

a) Các đơn vị thuộc Bộ có trong Kế hoạch kiểm tra, tiến hành tự kiểm tra các tổ chức trực thuộc đơn vị, xây dựng báo cáo theo các nội dung trong Kế hoạch này và gửi về Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) 10 ngày trước khi Đoàn kiểm tra của Bộ làm việc tại đơn vị.

- Đối với việc kiểm tra công tác tổ chức cán bộ: các đơn vị xây dựng báo cáo kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2020 và các bảng biểu (15 biểu áp dụng đối với các đơn vị thuộc Bộ).

- Đối với việc kiểm tra công tác cải cách hành chính: các đơn vị xây dựng báo cáo kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2020.

b) Các đơn vị không có trong Kế hoạch kiểm tra, xây dựng kế hoạch kiểm tra, tiến hành tự kiểm tra các tổ chức trực thuộc đơn vị và gửi báo cáo kết quả kiểm tra về Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) trước ngày 31 tháng 11 năm 2020.

3.2. Đối với các Sở Tài nguyên và Môi trường

Xây dựng báo cáo kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019 đến hết ngày 31 tháng 5 năm 2020 theo các nội dung trong Kế hoạch và gửi về Bộ (qua Vụ Tổ chức cán bộ) 10 ngày trước khi Đoàn kiểm tra của Bộ làm việc tại đơn vị.

4. Về kinh phí: thực hiện theo quy định hiện hành từ nguồn kinh phí kiểm tra, thanh tra đã được phê duyệt năm 2020.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên hệ với Vụ Tổ chức cán bộ để được hướng dẫn giải quyết./.

Phụ lục
NỘI DUNG CHI TIẾT KẾ HOẠCH KIỂM TRA
CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ NĂM 2020 CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 02 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
1.	Vụ Hợp tác quốc tế	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	05/6/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Thư ký: Nguyễn Thị Mai Phương 3. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
2.	Thanh tra Bộ	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	12/6/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Thư ký: Nguyễn Thị Mai Phương 3. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
3.	Tổng cục Môi trường	Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ (Kiểm tra đối với Tổng cục và 02 tổ chức	17-18/9/2020	Tại trụ sở	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên của Vụ Tổ chức cán

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
		trực thuộc Tổng cục).		đơn vị	bộ: Chu Ngọc Kiên (Thư ký), Trần Đức Huân, Nguyễn Hồng Minh 3. 01 đại diện Thanh tra Bộ 4. 01 đại diện Vụ Kế hoạch-Tài chính
4.	Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam	1. Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ 2. Kiểm tra công tác cải cách hành chính (Kiểm tra đối với Tổng cục và 02 tổ chức trực thuộc Tổng cục).	09-10/7/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Thư ký: Nguyễn Thị Mai Phương 3. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
5.	Cục Biến đổi khí hậu	Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ (Kiểm tra đối với Cục và 01 tổ chức trực thuộc Cục).	29/9/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên của Vụ Tổ chức cán bộ: Nguyễn Bá Nam (Thư ký), Nguyễn Thị Như Quỳnh, Nguyễn Hồng Minh 3. 01 đại diện Thanh tra Bộ 4. 01 đại diện Vụ Kế hoạch-Tài chính
6.	Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường	1. Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ 2. Kiểm tra công tác cải cách hành chính	06-07/8/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Thư ký: Nguyễn Thị Mai Phương 3. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
					Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
7.	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	09/6/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Thư ký: Nguyễn Thị Mai Phương 3. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
8.	Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	23/6/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Thư ký: Nguyễn Thị Mai Phương 3. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
9.	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội	1. Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ 2. Kiểm tra công tác cải cách hành chính	10-11/9/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Thư ký: Nguyễn Bá Nam 3. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
					chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
10.	Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ	24-25/9/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên của Vụ Tổ chức cán bộ: Nguyễn Bá Nam (Thư ký), Đào Thị Hương Giang, Nguyễn Thị Thủy 3. 01 đại diện Thanh tra Bộ 4. 01 đại diện Vụ Kế hoạch-Tài chính
11.	Trung tâm Điều dưỡng và Phục hồi chức năng	1. Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ 2. Kiểm tra công tác cải cách hành chính	26/6/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Thư ký: Nguyễn Bá Nam 3. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
12.	Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	14/7/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Thư ký: Nguyễn Thị Mai Phương 3. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
					Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
13.	Báo Tài nguyên và Môi trường	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	21/7/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Thư ký: Nguyễn Thị Mai Phương 3. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
14.	Tạp chí Tài nguyên và Môi trường	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	28/7/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Thư ký: Nguyễn Thị Mai Phương 3. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
15.	Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	09/10/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Thư ký: Nguyễn Thị Mai Phương 3. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
					Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
16.	Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam	Kiểm tra công tác cải cách hành chính	13/10/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Thư ký: Nguyễn Thị Mai Phương 3. Các thành viên: một số chuyên viên Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Pháp chế, Vụ Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu TNMT
17.	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận	1. Việc thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính. 2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 3. Tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường. 4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương 5. Công tác thực hiện CCHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	18/6/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên của Vụ Tổ chức cán bộ: Chu Ngọc Kiên (Thư ký), Trần Đức Huân 3. 01 đại diện Văn phòng Bộ 4. 01 đại diện Bộ Nội vụ
18.	Sở Tài nguyên và Môi trường	1. Việc thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ	17/7/2020	Tại trụ	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ một lãnh đạo Vụ Tổ chức

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
	tỉnh Tây Ninh	chức; biên chế, cơ chế tài chính. 2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 3. Tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường. 4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương 5. Công tác thực hiện CCHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường		sở đơn vị	cán bộ 2. Các thành viên của Vụ Tổ chức cán bộ: Lê Đức Thuận (Thư ký), Nguyễn Thị Như Quỳnh 3. 01 đại diện Văn phòng Bộ 4. 01 đại diện Bộ Nội vụ
19.	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang	1. Việc thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính. 2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 3. Tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường. 4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương 5. Công tác thực hiện CCHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	30/7/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên của Vụ Tổ chức cán bộ: Nguyễn Bá Nam (Thư ký), Trần Đức Huân 3. 01 đại diện Văn phòng Bộ 4. 01 đại diện Bộ Nội vụ
20.	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang	1. Việc thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính. 2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn	13/8/2020	Tại trụ sở đơn	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên của Vụ Tổ chức cán bộ: Nguyễn Bá Nam (Thư ký), Nguyễn

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
		lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 3. Tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường. 4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương 5. Công tác thực hiện CCHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường		vi	Thị Như Quỳnh 3. 01 đại diện Văn phòng Bộ 4. 01 đại diện Bộ Nội vụ
21.	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh	1. Việc thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính. 2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 3. Tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường. 4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương 5. Công tác thực hiện CCHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường	20/8/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên của Vụ Tổ chức cán bộ: Nguyễn Bá Nam (Thư ký), Trần Đức Huân 3. 01 đại diện Văn phòng Bộ 4. 01 đại diện Bộ Nội vụ
22.	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long	1. Việc thành lập và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính. 2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường. 3. Tổ chức thực hiện việc bổ nhiệm chức	27/8/2020	Tại trụ sở đơn vị	1. Trưởng đoàn: một lãnh đạo Vụ Tổ chức cán bộ 2. Các thành viên của Vụ Tổ chức cán bộ: Nguyễn Bá Nam (Thư ký), Trần Đức Huân 3. 01 đại diện Văn phòng Bộ

TT	Đơn vị	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Dự kiến thành viên Đoàn kiểm tra
		đanh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường. 4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương 5. Công tác thực hiện CCHC trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường			4. 01đại diện Bộ Nội vụ

Phụ lục 1
ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ
ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 02 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Về công tác tổ chức bộ máy, biên chế

a) Việc triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị.

b) Việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ tổ chức bộ máy, biên chế.

c) Quản lý biên chế công chức, số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp.

2. Về công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức

a) Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng công chức, viên chức (thi tuyển, xét tuyển và tiếp nhận công chức, viên chức)

- Căn cứ tuyển dụng.
- Điều kiện đăng ký dự tuyển.
- Ưu tiên trong tuyển dụng.
- Thẩm quyền tuyển dụng và Hội đồng tuyển dụng.
- Trình tự, thủ tục tuyển dụng.
- Thông báo kết quả tuyển dụng.
- Thời hạn ra quyết định tuyển dụng và nhận việc.
- Trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng.
- Thực hiện việc tập sự.

b) Việc thực hiện các quy định của pháp luật về sử dụng và quản lý công chức, viên chức

- Công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị.
- Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức.
- Điều động, luân chuyển, biệt phái và chuyển đổi vị trí công tác công chức, viên chức.
- Tinh giản biên chế.

- Việc nâng ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm vào ngạch công chức và bổ nhiệm chức danh nghề viên chức.

- Hướng dẫn tập sự đối với công chức, viên chức trong thời gian tập sự.

- Chế độ chính sách, lao động tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ công chức, viên chức.

- Chế độ nghỉ hưu, thôi việc, bảo hiểm xã hội công chức, viên chức.

- Về quản lý hồ sơ công chức công chức, viên chức; đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật công chức, viên chức.

- Đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức:

+ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức.

+ Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với công chức; bồi dưỡng năng lực, kỹ năng lãnh đạo, quản lý đối với viên chức.

+ Bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu kiến thức, kỹ năng chuyên ngành hàng năm đối với công chức; bồi dưỡng bắt buộc cập nhật kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành hàng năm đối với viên chức.

+ Thực hiện Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của Bộ.

+ Công tác tuyển sinh, đào tạo của các trường (*nếu kiểm tra các trường*).

- Giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với công chức, viên chức theo phân cấp và theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong nội bộ đơn vị.

- Chế độ, thông tin báo cáo về công tác quản lý, sử dụng công chức, viên chức.

3. Công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm

a) Công tác thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

- Công tác tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Kế hoạch thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị.

- Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của đơn vị.

- Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Hội nghị công chức, viên chức hoặc Hội nghị người lao động, Đại hội người lao động

- Kết quả thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ, Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

- Kết quả thực hiện quy chế dân chủ trong doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 149/2018/NĐ-CP ngày 07/11/2018 của Chính phủ đã ban hành quy định chi tiết khoản 3 Điều 63 của Bộ luật lao động về thực hiện quy chế dân ở cơ sở tại nơi làm việc

b) Công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm

- Công tác tuyên truyền, phổ biến thực hiện phòng chống tham nhũng.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm của đơn vị theo quy định.

- Công tác tổ chức triển khai thực hiện kê khai tài sản đối với công chức, viên chức theo quy định.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Đối với các bộ, ngành có liên quan.

Phụ lục 2
ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
ĐỐI VỚI CÁC ĐƠN VỊ THUỘC BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 02 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

2. Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải cách hành chính

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH (tính từ 01/01/2018 đến 31/5/2020)

1. Đối với đơn vị hành chính

a) Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính (CCHC): thực hiện xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm, các kế hoạch CCHC thành phần; tổ chức phổ biến, quán triệt các Chương trình, Kế hoạch CCHC của Chính phủ, của Bộ; sự phối hợp chỉ đạo, điều hành CCHC giữa cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể; trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai cải cách hành chính; chế độ thông tin báo cáo CCHC.

b) Cải cách thể chế: hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách; rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các văn bản QPPL.

c) Cải cách thủ tục hành chính: tình hình triển khai thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; tình hình thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

d) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính: tình hình tổ chức triển khai thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc; tổ chức thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

đ) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức: thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức; về công tác đào tạo, bồi dưỡng.

e) Cải cách tài chính công: công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm, phân bổ, cân đối ngân sách nhà nước và quản lý chi tiêu hiệu quả; xây dựng, sửa đổi, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ; kết quả thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; tình hình sử dụng tài sản công của đơn vị; việc thực hiện xét duyệt quyết toán đối với các đơn vị trực thuộc về tiến độ và chất lượng.

g) Hiện đại hoá nền hành chính: công tác xây dựng và mở rộng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành chung của cơ quan nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp; triển khai thực hiện lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến của đơn vị ở các mức độ 3,4; công tác xây dựng và triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2008; TCVN ISO 9001:2015 tại đơn vị; chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, hiện đại hóa văn hóa công sở; thực trạng trụ sở làm việc của đơn vị hiện nay.

2. Đối với đơn vị sự nghiệp

a) Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC: thực hiện xây dựng và ban hành Kế hoạch CCHC năm, các kế hoạch CCHC thành phần; tổ chức phổ biến, quán triệt các Chương trình, Kế hoạch CCHC của Chính phủ, của Bộ; sự phối hợp chỉ đạo, điều hành CCHC giữa cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể; trách nhiệm của người đứng đầu trong triển khai cải cách hành chính; chế độ thông tin báo cáo CCHC.

b) Cải cách thủ tục hành chính: thực hiện thủ tục hành chính nội bộ.

c) Cải cách tổ chức bộ máy: tình hình tổ chức triển khai thực hiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc; tổ chức thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức: thực hiện các quy định về quản lý công chức, viên chức; về công tác đào tạo bồi dưỡng.

đ) Cải cách tài chính công: thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại đơn vị.

e) Hiện đại hoá nền hành chính: công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành chung của đơn vị và phục vụ người dân, doanh nghiệp; công tác xây dựng và triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2008; TCVN ISO 9001:2015 tại đơn vị; chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, hiện đại hóa văn hóa công sở; thực trạng trụ sở làm việc của đơn vị hiện nay.

III. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG TRIỂN KHAI CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA ĐƠN VỊ

1. Thuận lợi.

2. Khó khăn.

IV. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA ĐƠN VỊ TRONG NĂM TỚI

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường

2. Đối với các Bộ, ngành và đơn vị có liên quan.

Ghi chú: các phụ lục, bảng biểu (nếu có)

Phụ lục 3
ĐỀ CƯƠNG
BÁO CÁO CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ
ĐỐI VỚI CÁC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng 02 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Việc thành lập và triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; biên chế, cơ chế tài chính của các đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Thông tư Liên tịch số 15/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 16/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Về cơ cấu tổ chức, biên chế và số lượng người làm việc của Sở Tài nguyên và Môi trường, các tổ chức trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Việc thực hiện cơ chế tài chính của các cơ quan, đơn vị theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ đối với các cơ quan quản lý hành chính nhà nước và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chế độ thông tin, báo cáo đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

2. Việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường

- Việc tổ chức triển khai thực hiện quy định về tiêu chuẩn lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định tại Thông tư số 77/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tiêu chuẩn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Chế độ thông tin, báo cáo đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

3. Việc thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành tài nguyên và môi trường

- Việc tổ chức triển khai thực hiện quy định tại các Thông tư liên tịch ngày 08/12/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Nội vụ: Số 52/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành địa chính; Số 53/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành điều tra môi trường; Số 54/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành dự báo khí tượng thủy văn; Số 55/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành kiểm soát khí tượng thủy văn; Số 56/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành quan trắc tài nguyên và môi trường; Số 57/2015/TTLT-BTNMT-BNV quy định mã số và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành đo đạc bản đồ.

- Việc tổ chức triển khai thực hiện thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ngành tài nguyên và môi trường.

- Chế độ thông tin, báo cáo đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

4. Phát triển nhân lực ngành tài nguyên và môi trường ở địa phương

- Việc tổ chức triển khai thực hiện các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 2476/QĐ-BTNMT ngày 30/12/2011 phê duyệt Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành tài nguyên và môi trường giai đoạn 2012 - 2020 và số 2979/QĐ-BTNMT ngày 23/11/2017 phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển nguồn nhân lực ngành tài nguyên và môi trường đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

- Việc xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm theo tiêu chuẩn chức danh, ngạch, trình độ chuyên môn nghiệp vụ đối với công chức, viên chức.

- Chế độ thông tin, báo cáo đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

5. Công tác thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường

- Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính.

- Cải cách thể chế.

- Cải cách thủ tục hành chính.

- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

- Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Cải cách tài chính công.

- Hiện đại hoá nền hành chính và áp dụng ISO theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001: 2015 trong hoạt động.

II. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2. Đối với Bộ, ngành có liên quan.